

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 5292/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục thành phần hồ sơ trong lĩnh vực giao thông vận tải
cần số hóa theo yêu cầu quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2021;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Chỉ thị 15/CT-UBND ngày 13/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc tăng cường trách nhiệm, tập trung xử lý các “điểm nghẽn” trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 1067/TTr - SGTVT ngày 03/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thành phần hồ sơ trong lĩnh vực giao thông vận tải cần số hóa theo yêu cầu quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Minh Hải

Phụ lục

**DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIAO THÔNG
VẬN TẢI CẦN SỐ HÓA THEO YÊU CẦU QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Quyết định số 5292/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ thực hiện số hóa theo yêu cầu quản lý
1.	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Hoạt động xây dựng	Tỉnh	- Các văn bản pháp lý kèm theo. - Hồ sơ khảo sát, thiết kế cơ sở. - Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực. - Tổng mức đầu tư.
2.	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế xây dựng	Hoạt động xây dựng	Tỉnh	- Các văn bản pháp lý kèm theo: + Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, Quyết định điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình (nếu có) kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt, điều chỉnh; + Văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo (nếu có); + Văn bản thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy, kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có yêu cầu). - Tài liệu khảo sát, thiết kế:

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ thực hiện số hóa theo yêu cầu quản lý
				+ Hồ sơ khảo sát xây dựng được chủ đầu tư phê duyệt; + Hồ sơ thiết kế xây dựng của bước thiết kế xây dựng trình thẩm định. - Hồ sơ năng lực các nhà thầu: + Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế xây dựng, nhà thầu thẩm tra; + Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra; + Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài (nếu có). - Đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công có yêu cầu thẩm định dự toán xây dựng, ngoài các nội dung quy định nêu trên, hồ sơ phải có thêm dự toán xây dựng: + Hồ sơ dự toán xây dựng; + Các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan để xác định dự toán xây dựng; + Báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có).

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ thực hiện số hóa theo yêu cầu quản lý
3.	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	Tỉnh	- Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng theo Phụ lục VIa Nghị định 06/2021/NĐ-CP. - Danh mục hồ sơ hoàn thành công trình theo Phụ lục VIb Nghị định 06/2021/NĐ-CP.
4.	Hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 15/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt	Tài chính ngân hàng	Tỉnh	- Văn bản phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định. - Bảng kê dư nợ vay, lãi vay và chứng từ hoặc các giấy tờ tương đương có xác nhận của tổ chức tín dụng xác định chủ dự án có vay vốn tại tổ chức tín dụng, khoản nợ trong hạn và sử dụng vốn vay đúng mục đích để thực hiện dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt. - Hợp đồng tín dụng. - Bảng kê hoặc bảng tính số tiền lãi đề nghị được hỗ trợ.